

*Q O, ngày 25 tháng 6 năm 2020*

Số: 111/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q O**

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 105/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1987.**

ĐKKHKT: Đội 2, thôn H T, xã H T, huyện Q O, tHnh phố H Nội.

Hiện ở: Số nH 22B, ngõ 22, tổ 4, khu Tân Bình, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, tHnh phố H Nội.

**- Ah Phùng Văn B, sinh năm 1982.**

ĐKKHKT và nơi ở: Đội 2, thôn H T, xã H T, huyện Q O, tHnh phố H Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Chị Phạm Thị H và Ah Phùng Văn B kết hôn hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H T, huyện Q O, tỉnh H Tây (nay là tHnh phố H Nội) ngày 16/4/2007. Sau thời gian chung sống hạnh phúc Ah chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về các vấn đề trong cuộc sống gia đình, mất lòng tin với nhau. Hiện Ah chị đã sống ly thân và xác định không thể đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị H, Ah B xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Phùng Thị H sinh ngày 20/7/2009 và Phùng Thị BảoA sinh ngày 12/02/2015. Ah chị thỏa thuận giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phùng Thị BảoA; giao Ah B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phùng Thị H

cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Hai bên thỏa thuận không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3] Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chị H, Ah B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và Ah Phùng Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phùng Thị Bảo A sinh ngày 12/02/2015; giao Ah B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phùng Thị H sinh ngày 20/7/2009, cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Chị H, Ah B được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H, Ah B đến khi có quyết định thay đổi khác;

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không xem xét do đương sự không yêu cầu;

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0011127 ngày 09/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q O, thành phố H Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố H Nội;
- VKSND huyện Q O;
- Chi cục THADS huyện Q O;
- UBND xã H T;
- Lưu: hồ sơ;

#### **THẨM PHÁN**

**Đào Thị Thúy**